

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động
đến nhận công tác tại phường Tây Mỗ, thành phố Hà Nội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025;

Căn cứ các Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về chỉ định, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý;

Căn cứ các Thông báo của UBND Thành phố về việc bố trí, bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng và bàn giao cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đối với các xã, phường mới;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3566/TTr-SNV ngày 26/6/2025 về việc điều động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến nhận công tác tại Ủy ban nhân dân các xã, phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đến nhận công tác tại phường Tây Mỗ, gồm:

- Danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan chuyên môn, Ban chỉ huy quân sự, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp công lập đặc thù thuộc Ủy ban nhân dân phường Tây Mỗ (Phụ lục 1).

- Danh sách điều chuyển cán bộ, công chức, viên chức tại phường Tây Mỗ (Phụ lục 2).

- Danh sách người hoạt động không chuyên trách về phường Tây Mỗ (Phụ lục 3).

Điều 2. Lương và các khoản phụ cấp khác (nếu có) của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nêu tại Điều 1 do cơ quan mới chi trả theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Ủy ban nhân dân phường Tây Mỗ có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục tiếp nhận, bố trí, phân công công việc đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Ủy ban nhân dân phường được nêu tại Điều 1 theo quy định.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tây Mỗ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBND quận Nam Từ Liêm;
- VPUBTP: CVP, PCVP N.M.Quân;
- Lưu: VT, NCDương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Sơn

THUỘC UBND PHƯỜNG TÂY MỖ

(Kèm theo Công văn số/UBND-NV của Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm)

STT	Họ tên	Ngày sinh			Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp	Chức vụ, đơn vị công tác dự kiến	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm			Chuyên môn (chỉ tiết ngành học, từ cao xuống thấp)	LLCT	
I	PHÒNG CHUYÊN MÔN								
I.1	VĂN PHÒNG HĐND - UBND								
1	Lưu Mai Huyền	25	3	1981	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND phường Mỹ Đình 1	Phó Chánh Văn phòng	Thạc sĩ chính trị học; cử nhân kinh tế; cử nhân kế toán.; cử nhân quản trị nhân lực	TC	
2	Đặng Thị Thùy Linh	16	08	1982	Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND Quận	Chuyên viên	Cử nhân Địa chính	TC	
3	Nguyễn Thị Hải Yến	11	7	1977	Công chức Tài chính - Kế toán Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản lý kinh tế; Cử nhân Kinh tế; Cử nhân hành chính	TC	
4	Nguyễn Thị Hồng	3	11	1980	Công chức Văn phòng - Thống kê Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Lưu trữ học và quản trị văn phòng; Luật	TC	
5	Đỗ Thị Khuyến	29	1	1982	Công chức Văn phòng - Thống kê Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Luật kinh tế	TC	
6	Dương Văn Đức	11	9	1978	Công chức Văn phòng - Thống kê Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Thạc sĩ: Luật Hiến pháp và Luật hành chính	TC	
7	Lê Hoàng Việt	18	10	1997	Công chức Văn phòng - Thống kê Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Cử nhân Luật		
8	Tạ Đăng Kiên	15	3	1986	Chuyên viên Ban Tổ chức Quận ủy	Chuyên viên	Kỹ sư Công nghệ sinh học; Cử nhân Luật	TC	
9	Hà Minh Hiếu	8	12	1997	Công chức Văn phòng - Thống kê Phường Phú Đô	Chuyên viên	Kỹ sư Công nghệ thông tin		
10	Đỗ Đức Tiến	4	1	1977	Công chức Tư pháp - Hộ tịch Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Thạc sĩ: Luật hành chính - Hiến pháp	TC	
11	Phạm Doãn Lợi	10	9	1991	Lái xe	Nhân viên (LĐHD 111)			
12	Lê Minh Thanh	5	11	1980	Bảo vệ	Nhân viên (LĐHD 111)			
13	Phạm Thị Vân	10	2	1993	Phục vụ	Nhân viên (LĐHD 111)			
14	Nguyễn Thiện Sơn			1965	Lái xe	Hợp đồng 68			
15	Bùi Văn Duẩn	20	6	1992	Kỹ thuật	Nhân viên (LĐHD 111)			
I.2	PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ								
1	Nguyễn Công Trình	16	3	1978	QUV, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Quận	Trưởng phòng	Kiến trúc sư, Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Cử nhân Chính trị học	TC	
2	Đỗ Thị Lợi	17	10	1972	Phó Kinh tế, Hạ tầng - Đô thị Quận	Phó Trưởng phòng	CN Kinh tế, Thạc sĩ Quản lý kinh tế	CC	
3	Lê Quý Quân	18	12	1987	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản trị kinh doanh; Đại học: Kinh tế năng lượng		
4	Nguyễn Quang Hưng	10	05	1970	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Luật; Hành chính học	TC	
5	Trần Huyền Trang	12	01	1981	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản lý hành chính công; Đại học: Cử nhân Địa chính; Luật; Hành chính	TC	
6	Trần Trung Kiên	31	07	1972	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên			
7	Trương Văn Tùng	29	10	1981	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Kỹ thuật công trình xây dựng		
8	Nguyễn Tiến Việt	17	01	1981	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Kỹ thuật công trình xây dựng	TC	
9	Nguyễn Thị Hường	29	12	1968	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Luật Kinh tế	TC	
10	Nguyễn Quang Học	13	04	1971	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Luật		
11	Hoàng Thị Huyền	27	05	1994	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường	Chuyên viên	Quản lý đất đai		
12	Nguyễn Thị Thủy Diệp	29	01	1981	Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường	Chuyên viên	Quản lý đất đai; Luật		
13	Vũ Văn Hưng	12	11	1987	Phó Chủ tịch UBND phường Mỹ Đình 2	Chuyên viên	Cử nhân XD Đảng và CQNN; Cử nhân Kinh tế		
14	Phùng Thị Thủy Miên	3	4	1987	Công chức Tài chính - Kế toán Phường Phú Đô	Chuyên viên	Thạc sĩ: kinh tế; Cử nhân kinh tế	TC	
15	Trần Gia Dũng	8	9	1968	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Quản lý đất đai - Luật	TC	
16	Đỗ Quốc Anh	1	10	1980	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường Phường Mỹ Đình 2	Chuyên viên		x	
17	Nguyễn Viết Nam	29	12	1968	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Luật Kinh tế	TC	

STT	Họ tên	Ngày sinh			Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp	Chức vụ, đơn vị công tác dự kiến	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm			Chuyên môn (chỉ tiết ngành học, từ cao xuống thấp)	LLCT	
I.3	PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI								
1	Đặng Văn Tiến	22	5	1976	Giám đốc Trung tâm Văn hóa thông tin và thể thao Quận	Trưởng phòng	Cử nhân Văn hóa	CC	
2	Lưu Thị Lý	01	10	1974	Phó trưởng phòng Nội vụ Quận	Phó Trưởng phòng	CN Luật, CN Hành chính	CC	
3	Tạ Ngọc Ly	01	03	1987	Chuyên viên phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Chuyên viên	Văn hóa du lịch; Luật	Trung cấp	
4	Phạm Thị Hương	07	09	1987	Chuyên viên phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Chuyên viên	Thạc sĩ: Xã hội học; Đại học Xã hội học	TC	
5	Trịnh Hồng Đức	30	01	1976	Chuyên viên Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị	Chuyên viên	Luật, Hành chính		
6	Đỗ Tuấn Anh	6	1	1972	Công chức Tư pháp - Hộ tịch Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Luật: Tư pháp	x	
7	Nguyễn Thị Hải	04	10	1987	Chuyên viên phòng Y tế	Chuyên viên	Bác sĩ đa khoa, được sĩ đại học		
8	Lê Đình Hòa	14	09	1974	Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản lý giáo dục; Đại học: Sư phạm giáo dục tiểu học	CC	
9	Ngô Thị Kim Huế	05	05	1979	Chuyên viên phòng Giáo dục và Đào tạo	Chuyên viên	Thạc sĩ: Hoá hữu cơ; Đại học: Sư phạm Hoá học	TC	
10	Nguyễn Thị Thanh	25	12	1970	Công chức Văn hóa - Xã hội Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Văn hóa	TC	
11	Lê Thị Lệ	28	1	1974	Công chức Văn hóa - Xã hội Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Quản trị nhân lực	TC	
12	Đỗ Thị Thanh Nga	17	7	1981	Công chức Tư pháp - Hộ tịch Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Luật kinh tế	x	
13	Bùi Thị Chuyên	29	10	1981	Công chức Văn phòng - Thông kê Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản lý Kinh tế; Đại học: Hành chính học	TC	
14	Đỗ Thị Quế	1	10	1988	Công chức Văn hóa - Xã hội Phường Tây Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Công tác xã hội	TC	
15	Trần Linh Trang	27	10	1992	Viên chức Trung tâm Y tế quận Nam Từ Liêm	Chuyên viên	Cử nhân Y tế công cộng		Tiếp nhận vào công chức
16	Nguyễn Đắc Tuấn Cường			1994	Viên chức Phòng công chứng số 4, Sở Tư pháp thành phố Hà Nội	Chuyên viên	Thạc sỹ Luật Hiến pháp và Luật hành chính; Cử nhân Luật; Cử nhân kinh tế		Tiếp nhận vào công chức
17	Vũ Thị Tâm	18	11	1975	Kế toán (Trung tâm VH, TT&TT)	Chuyên viên	Thạc sỹ Luật; Cử nhân Luật, Cử nhân kinh tế	TC	Tiếp nhận vào công chức
I.4	ĐIỀM TIẾP NHẬN, PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG								
1	Phan Vũ Trường Linh	03	11	1989	Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị	Chuyên viên	Thạc sĩ: Quản lý đô thị và công trình; Đại học: Quản lý Xây dựng đô thị	TC	
2	Nguyễn Thị Nguyệt Nga	19	07	1982	Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch	Chuyên viên	Thạc sĩ: Kế toán; Đại học: Kế toán		
3	Trịnh Linh Chi	7	4	2001	Công chức Tư pháp - Hộ tịch Phường Đại Mỗ	Chuyên viên	Đại học: Luật		
I.5	BAN CHỈ HUY QUẢN SỰ								
1	Vũ Xuân Thủy	8	4	1980	Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường Cầu Diễn	Chỉ huy trưởng	Đại học QS cơ sở; Cử nhân CNTT	TC	
2	Nguyễn Đức Tổ	1	9	1988	Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Kim Lũ, Sóc Sơn	Phó Chỉ huy trưởng	Cao đẳng QS cơ sở; Cử nhân Luật	TC	
3	Nguyễn Ngọc Tuấn	18	5	1985	Chỉ huy trưởng Ban CHQS phường Mỹ Đình 1	Trợ lý	Cao đẳng QS cơ sở; Cao đẳng CNTT	TC	
II	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP								
II.1	TRUNG TÂM VĂN HOÁ - THÔNG TIN VÀ THỂ THAO								
1	Phạm Thị Quyết	15	4	1981	Phó Trưởng Ban Quản lý chợ Quận	Giám đốc	Cử nhân Luật, Cử nhân Kế toán, Thạc sĩ Quản lý kinh tế	TC	
2	Trần Quang Vinh	23	8	1986	Chuyên viên (Trung tâm VH, TT&TT)	Viên chức	Cử nhân Luật		
3	Nguyễn Văn Tân	22	4	1980	Âm thanh viên (Trung tâm VH, TT&TT)	Viên chức	Điện tử - Viễn thông		
4	Hoàng Trung Hiếu	23	1	1997	LĐHĐ Trung tâm VH-TT	LĐHĐ 111			
II.2	BAN QUẢN LÝ ĐẦU TƯ - HẠ TẦNG								
1	Đặng Quốc Hùng	16	4	1979	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND phường Mỹ Đình 1	Giám đốc	Thạc sĩ quản lý đô thị và công trình; kiến trúc sư	TC	
2	Nguyễn Trường Sinh	14	4	1973	Phó bí thư ĐU, Chủ tịch UBND Mễ Trì	Phó Giám đốc	Thạc sĩ xây dựng Đảng , cử nhân luật, kỹ sư xây dựng	CC	
3	Trần Đức Thắng	9	1	1984	Nhân viên QLDA (Ban QLDA ĐTXD)	Viên chức	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Sơ cấp	
4	Ngô Văn An	8	2	1979	Nhân viên QLDA (Ban QLDA ĐTXD)	Viên chức	Thạc sỹ kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Kỹ sư xây dựng cầu đường	Sơ cấp	
5	Nguyễn Thành Chung	2	2	1983	Nhân viên QLDA (Ban QLDA ĐTXD)	Viên chức	Kỹ sư xây dựng cầu đường		
6	Nguyễn Văn Hòa	14	1	1983	Nhân viên QLDA (Ban QLDA ĐTXD)	Viên chức	Kỹ sư xây dựng cầu đường		

STT	Họ tên	Ngày sinh			Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp	Chức vụ, đơn vị công tác dự kiến	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm			Chuyên môn (chỉ tiết ngành học, từ cao xuống thấp)	LLCT	
7	Đỗ Thị Ngọc Bình	14	6	1984	Nhân viên DVCI (Ban QLDA ĐTXD)	Viên chức	Kỹ sư xây dựng ngành XD dân dụng và công nghiệp		
8	Trần Văn Phú	26	10	1976	Phụ trách phòng Bồi thường GPMB (Trung tâm PTQĐ)	Viên chức	Thạc sỹ kinh doanh thương mại; cử nhân kinh tế	TC	
9	Nguyễn Thế Tiến	15	9	1983	Nhân viên QLDA (Ban QLDA ĐTXD)	Viên chức	Thạc sỹ Quản lý đô thị và công trình; Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Sơ cấp	
10	Trần Ngọc Hưng	11	10	1975	Viên chức (Ban Quản lý chợ)	Viên chức	Kế toán		
11	Cao Thị Hà	18	10	1979	Viên chức (Ban Quản lý chợ)	Viên chức	Kế toán		
12	Nguyễn Trọng Công	28	9	1969	Viên chức (Ban Quản lý chợ)	Viên chức	Kinh tế xây dựng	Trung cấp	
13	Duy Thị Hương	29	6	1992	Viên chức (Ban Quản lý chợ)	Viên chức	Kế toán		
III	DANH SÁCH DỰ KIẾN NGHỊ THEO NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ								
1	Nguyễn Việt Hùng	1	12	1966	Phó Chủ tịch UBND phường Đại Mỗ		Cử nhân Hành chính		
2	Nguyễn Đăng Cường	25	9	1971	Phó Chủ tịch UBND phường Tây Mỗ		Cử nhân Hành chính, Cử nhân luật		

DANH SÁCH ĐIỀU CHUYỂN CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TẠI PHƯỜNG TÂY MỖ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

STT	Họ tên	Ngày sinh			Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp	Chức vụ, đơn vị công tác sau sắp xếp	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm			Chuyên môn (chi tiết ngành học, từ cao xuống thấp)	LLCT	
1	Nguyễn Thị Mỹ	10	9	1974	Công chức Văn phòng - Thống kê Phường Tây Mỗ	Văn phòng Đảng ủy phường	Đại học: Luật kinh tế	TC	
2	Nguyễn Thị Phương Loan	31	1	1989	Công chức Văn hóa - Xã hội Phường Phú Đô	Ban XD Đảng phường	Cử nhân quản trị nhân lực		
3	Nguyễn Thành Mỹ	10	6	1994	Công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường Phường Phú Đô	Ban XD Đảng phường	Kỹ sư QLDD	TC	
4	Đỗ Thị Khánh	17	11	1979	Công chức Tài chính - Kế toán Phường Tây Mỗ	Văn phòng Đảng ủy phường	Thạc sĩ: Kế toán; Đại học: Kế toán, kiểm toán	TC	

DANH SÁCH NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CẤP XÃ HIỆN NAY
BỐ TRÍ VỀ PHƯỜNG TÂY MỖ
(Kèm theo Công văn số /UBND-NV ngày /6/2025 của Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm)

STT	Họ tên	Ngày sinh			Chức vụ, đơn vị công tác trước khi sắp xếp	Chức vụ, đơn vị công tác sau sắp xếp	Trình độ chuyên môn		Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm			Chuyên môn (chỉ tiết ngành học, từ cao xuống thấp)	LLCT	
1	Trần Thị Hòa	22	11	1985	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Đại học ngành Địa chính		
2	Nguyễn Văn Dũng	30	11	1960	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Đại học ngành tên lửa phòng không	Trung cấp	
3	Nguyễn Thị Hồng Yến	18	4	1992	Phụ trách Đài truyền thanh phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Thạc sỹ Xã hội học; Đại học ngành Xã hội học		
4	Bùi Kim Cúc	6	2	1982	Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc phường Mỹ Đình 1	Phường Tây Mỗ	Thạc sĩ quản lý công	Trung cấp	
5	Hà Văn Tuấn	07	1	1986	Phó Chủ tịch UBMTTQ phường Đại Mỗ	Phường Tây Mỗ	Cử nhân CNTT	Trung cấp	
6	Nguyễn Trung Dũng	6	6	1990	Phó Chủ tịch UBMTTQ phường Đại Mỗ	Phường Tây Mỗ	Luật; Kỹ sư khoa học máy tính	Trung cấp	
7	Trần Thị Thùy Linh	21	1	1981	Chủ tịch Hội CTĐ phường Đại Mỗ	Phường Tây Mỗ	ĐH Hành chính học		
8	Đỗ Thị Hoà	20	10	1961	Chủ tịch Hội CTĐ phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Trung cấp ngành Chính trị	Trung cấp	Nguyễn vọng nghi
9	Nguyễn Duy Phú	4	9	1957	Chủ tịch Hội NCT phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Đại học ngành Hành chính	Trung cấp	Nguyễn vọng nghi
10	Nguyễn Văn Chiến	26	5	1970	Chỉ huy phó BCH quân sự phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Cao đẳng ngành Quân sự cơ sở	Trung cấp	Nguyễn vọng nghi
11	Nghiêm Anh Tú	2	11	1980	Chỉ huy phó BCH quân sự phường Tây Mỗ	Phường Tây Mỗ	Đại học ngành Quân sự cơ sở và ngành Luật	Trung cấp	Nguyễn vọng nghi